

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

THÔNG BÁO
Công khai cam kết chất lượng đào tạo của
cơ sở giáo dục đại học, cao đẳng năm học 2016-2017
Ngành: Công nghệ Thông tin

TT	Nội dung	Hệ đào tạo chính quy		
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học
I	Điều kiện tuyển sinh	Người dự xét tuyển NCS phải có: - Văn bằng: Thạc sĩ chuyên ngành CNTT; Nếu chưa tốt nghiệp thạc sĩ thì phải có bằng tốt nghiệp đại học CNTT hệ chính quy loại giỏi trở lên. - Bài báo khoa học: Có ít nhất một bài báo khoa học về công trình nghiên cứu hoặc triển khai ứng dụng CNTT đã công bố trên các tạp chí hoặc kỷ yếu hội nghị khoa học. - Đề cương nghiên cứu sinh: Xác định rõ hướng nghiên cứu của đề tài luận án tiến sĩ, được các cán bộ khoa học có tên trong danh sách cán bộ hướng dẫn của Nhà trường đồng ý hướng dẫn làm NCS. - Thư giới thiệu: Phải có hai thư giới thiệu của hai nhà khoa học có chức danh GS, PGS hoặc TS cùng chuyên ngành giới thiệu làm NCS. Những yêu cầu về văn bằng, ngành học, xếp loại của quá trình học tập toàn khóa ở đại học hoặc cao học để được dự tuyển vào các chuyên ngành ĐTTS được nêu rõ trong thông báo tuyển sinh hàng năm của Trường. - Có đủ trình độ tiếng Anh để tham khảo tài liệu, tham gia hoạt động quốc tế về chuyên môn phục vụ NCKH và thực hiện đề tài LATs như đã quy định trong Quy chế ĐTTS. - Có lý lịch khoa học theo mẫu và đáp ứng yêu cầu cụ thể về bản thân của ứng viên dự định làm NCS như được nêu rõ trong thông báo tuyển sinh hàng năm của Trường. - Cam kết thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính đối với quá trình đào tạo theo quy định của Trường	Người dự thi tuyển phải có: - Văn bằng tốt nghiệp đại học: Những sinh viên tốt nghiệp đại học các ngành có mã ngành Khoa học máy tính, Công nghệ thông tin; hoặc các ngành liên quan: Công nghệ phần mềm, Hệ thống thông tin, Mạng máy tính và truyền thông, Kỹ thuật máy tính, Tin học quản lý, Tin học môi trường, Tin học kinh tế, Tin học ứng dụng, Tin học công nghiệp, Tự động hoá, Điều khiển tự động, Xử lý thông tin, Kỹ thuật thông tin, Kỹ thuật viễn thông, Điện tử-viễn thông, Toán-tin, Lý-tin, Cơ-tin, Toán-điều khiển Máy tính, Sư phạm Công nghệ thông tin, Sư phạm tin học,... đều có thể nộp đơn thi tuyển. Người dự thi tuyển cần có kiến thức về 6 môn học căn bản: Cơ sở dữ liệu, Cấu trúc dữ liệu và giải thuật, Lập trình hướng đối tượng, Kiến trúc máy tính, Hệ điều hành, và Mạng máy tính. - Đối với người dự tuyển vào Khoa học máy tính: ngành tốt nghiệp đại học đúng là ngành Khoa học máy tính hoặc đã học 6 môn học căn bản trên đây. - Đối với người dự tuyển vào Công nghệ thông tin: ngành tốt nghiệp đại học đúng là Công nghệ thông tin hoặc đã học 6 môn học căn bản trên đây. Ứng viên dự tuyển không thuộc diện ngành đúng; đã học ít hơn 6 môn căn bản nêu trên,... cần phải học bổ túc kiến thức để đảm bảo tiếp thu được chương trình đào tạo cao học tại Trường. Trường sẽ có khuyến nghị cụ thể đối với ứng viên dự tuyển thuộc diện này. - Các ứng viên tốt nghiệp đại học hệ hoàn chỉnh phải nộp bản sao văn bằng cao đẳng.	- Hệ đại học chính quy: Xét tuyển dựa vào kết quả kì thi Trung học Phổ thông Quốc gia. Các tổ hợp môn xét tuyển là Toán - Lý - Hóa, Toán - Lý - Tiếng Anh, Toán - Ngữ Văn - Tiếng Anh. - Ưu tiên xét tuyển: - Các đối tượng ưu tiên theo quy chế và các hướng dẫn công tác tuyển sinh của Bộ GD&ĐT ban hành. - Học sinh giỏi đã tốt nghiệp THPT từ các trường THPT chuyên, năng khiếu trên cả nước. - Các chương trình đặc biệt: - Chương trình Tài năng ngành Khoa học Máy tính và ngành An toàn Thông tin: xét tuyển từ những sinh viên đã trúng tuyển vào hệ chính quy của Trường với điểm số cao, ưu tiên thí sinh có giải quốc gia, quốc tế về Tin học, Toán, Vật lý, Hóa học, Tiếng Anh. - Chương trình Tiên tiến ngành Hệ thống Thông tin theo chương trình của Đại học Oklahoma State University, Hoa kỳ: học hoàn toàn bằng tiếng Anh. - Chương trình chất lượng cao ngành Kỹ thuật Phần mềm, Kỹ thuật Máy tính, Hệ thống Thông tin, Truyền thông & Mạng máy tính và An toàn thông tin. - Hệ đại học từ xa qua mạng: Xét tuyển học sinh đã tốt nghiệp THPT.

TT	Nội dung	Hệ đào tạo chính quy		
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học
			3. Về ngoại ngữ: Có đủ trình độ ngoại ngữ theo quy định. 4. Có lý lịch khoa học theo mẫu 5. Cam kết thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính đối với quá trình đào tạo theo quy định của Trường	
II	Điều kiện cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục cam kết phục vụ người học (như phòng học, trang thiết bị, thư viện ...)	Phòng học, phòng chuyên đề với các trang thiết bị phục vụ giảng dạy tốt, thư viện, tài liệu học tập, phòng thí nghiệm đúng tiêu chuẩn.	Phòng học, phòng chuyên đề với các trang thiết bị phục vụ giảng dạy tốt, thư viện, tài liệu học tập, phòng thí nghiệm đúng tiêu chuẩn.	- Giảng đường, phòng học lý thuyết và phòng học thực hành có đầy đủ các trang thiết bị phục vụ tốt cho việc giảng dạy và học tập. - Sinh viên giỏi được tạo điều kiện tham gia nghiên cứu tại 03 phòng thí nghiệm của trường: PTN Hệ thống Thông tin, PTN Truyền thông đa phương tiện và PTN An toàn Thông tin. - Trung tâm dữ liệu (Data center) và hệ thống máy chủ mạnh, đáp ứng nhu cầu nghiên cứu của giảng viên/người học, cũng như nhu cầu triển khai các hệ thống công nghệ thông tin trong trường. - Thư viện cung cấp đầy đủ tài liệu học tập cho các môn học, được trang bị máy tính kết nối mạng, có không gian thoáng đãng, tiện nghi để người học ngồi đọc sách, tự học. Sinh viên các chương trình Tiên tiến, Chất lượng cao, Tài năng có phòng tự học riêng và thư viện sách ngoại văn với hơn 200 đầu sách phục vụ cho học tập và tham khảo. - Sinh viên được học giáo dục thể chất và giáo dục quốc phòng tại các trung tâm đúng chuẩn (Giáo dục thể chất tại Trường Đại học Thể dục Thể thao và Giáo dục quốc phòng tại Trung tâm giáo dục quốc phòng của ĐHQG-HCM). - Khuôn viên trường rộng rãi, sạch sẽ, có nhiều cây xanh và được chăm sóc kỹ lưỡng.
III	Đội ngũ giảng viên	Có chức danh giáo sư, phó giáo sư hoặc có học vị tiến sĩ chuyên ngành phù hợp, nhiều kinh nghiệm trong giảng dạy và nghiên cứu.	Có chức danh giáo sư, phó giáo sư hoặc có học vị tiến sĩ chuyên ngành phù hợp, nhiều kinh nghiệm trong giảng dạy và nghiên cứu.	- Giảng viên giảng dạy lý thuyết có trình độ Thạc sĩ trở lên, nhiệt tình và tận tâm, có nhiều kinh nghiệm trong giảng dạy và nghiên cứu. - Nhiều giảng viên của trường tốt nghiệp tiến sĩ từ các nước tiên tiến trên thế giới (Hoa Kỳ, Nga, Nhật Bản, Anh, Pháp, Hàn Quốc, Úc, ...). - Giảng viên giảng dạy lý thuyết các chương trình Tiên tiến, Chất lượng cao, Tài năng phải đáp ứng các quy định của từng chương trình, GV có nhiều kinh nghiệm giảng dạy và nghiên cứu.
IV	Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh	Báo cáo chuyên đề, seminar, hội nghị, hội thảo; tiếp xúc, trao đổi kinh nghiệm với các chuyên gia, nhà khoa học trong và ngoài nước.	Báo cáo chuyên đề, seminar, hội nghị, hội thảo; tiếp xúc, trao đổi kinh nghiệm với các chuyên gia, nhà khoa học trong và ngoài nước.	- Mỗi lớp sinh hoạt của sinh viên có một cố vấn học tập, có nhiệm vụ tư vấn cho sinh viên về học tập, sinh hoạt.

TT	Nội dung	Hệ đào tạo chính quy		
		Tiến sỹ	Thạc sỹ	Đại học
	hoạt cho người học	Trong quá trình học tập, NCS được tham gia hoạt động chuyên môn, trợ giảng, nghiên cứu, hướng dẫn sinh viên thực tập hoặc NCKH tại Trường.		- Các phòng đào tạo hỗ trợ, tư vấn cho người học về các vấn đề học vụ. - Phòng công tác sinh viên hỗ trợ, tư vấn cho người học về các vấn đề sinh hoạt. - Dịch vụ dành cho sinh viên đa dạng và hầu hết đều có thể thực hiện qua online như: xem thông báo, đăng ký học phần, đăng ký bảng điểm/các loại giấy xác nhận sinh viên, xem điểm, xem học phí, ... - Trường thường xuyên tổ chức các báo cáo chuyên đề, hội thảo để tạo điều kiện cho người học tiếp xúc, trao đổi kinh nghiệm với các chuyên gia trong và ngoài nước. - Trường thường xuyên tổ chức các khóa huấn luyện kỹ năng mềm, các đợt tham quan, kiến tập,... - Có nhiều câu lạc bộ sinh viên hoạt động thường xuyên, hiệu quả: CLB tiếng Anh, CLB võ thuật,... - Người học có thể kết nối, thảo luận với nhau thông qua diễn đàn. - Lãnh đạo trường luôn sẵn sàng lắng nghe mọi góp ý của người học thông qua các kênh thông tin như: diễn đàn, hộp thư góp ý, email.
V	Yêu cầu về thái độ học tập của người học	- Trong quá trình đào tạo, NCS là thành viên chính thức của ĐVCM, có trách nhiệm báo cáo kế hoạch thực hiện chương trình học tập, nghiên cứu và đề cương nghiên cứu luận án với ĐVCM. - Trong quá trình học tập và thực hiện đề tài luận án, NCS phải thường xuyên làm việc chuyên môn với NHD theo kế hoạch đã định; tham gia đầy đủ và có báo cáo chuyên đề tại các buổi sinh hoạt khoa học của ĐVCM; viết báo cáo khóa học; tham gia các hoạt động khoa học theo quy định của Trường; định kỳ báo cáo kết quả học tập, nghiên cứu của mình với tập thể NHD và trình bày báo cáo trước ĐVCM theo lịch do ĐVCM quy định, ít nhất hai lần trong một năm. - Trong quá trình thực hiện đề tài luận án, NCS phải có ít nhất hai bài báo khoa học mà NCS là tác giả chính để công bố kết quả thực hiện đề tài luận án đăng trên các tạp chí, kỷ yếu khoa học có phản biện độc lập, theo danh mục do Trường quy định. Những bài báo khoa học có liên quan đến kết quả thực hiện luận án phải được NHD hoặc các NHD thông qua và chấp thuận	- Thực hiện kế hoạch học tập, chương trình học tập và nghiên cứu khoa học trong thời gian quy định của cơ sở đào tạo; - Trung thực trong học tập, nghiên cứu khoa học; - Đóng học phí theo quy định; - Tôn trọng nhà giáo, cán bộ quản lý, nhân viên của cơ sở đào tạo, không dùng bất cứ áp lực nào đối với giảng viên, cán bộ quản lý, nhân viên để có kết quả học tập, nghiên cứu khoa học theo ý muốn chủ quan; - Chấp hành pháp luật của Nhà nước, nội quy của cơ sở đào tạo; - Giữ gìn và bảo vệ tài sản của cơ sở đào tạo;	- Chấp hành pháp luật của Nhà nước, nội quy của trường. - Thực hiện chương trình học tập và nghiên cứu khoa học trong thời gian quy định. - Trung thực trong học tập, thi, kiểm tra và nghiên cứu khoa học. - Đóng học phí đầy đủ và đúng thời gian quy định. - Tôn trọng giảng viên, cán bộ quản lý, nhân viên của trường; - Không dùng bất cứ áp lực nào đối với giảng viên, cán bộ quản lý, nhân viên để có kết quả học tập, nghiên cứu khoa học theo ý muốn chủ quan. - Thường xuyên theo dõi và cập nhật thông tin thông báo trên trang web của trường. - Giữ gìn và bảo vệ tài sản của trường.

TT	Nội dung	Hệ đào tạo chính quy		
		Tiến sỹ	Thạc sỹ	Đại học
		trước khi làm thủ tục gửi đăng tại các tạp chí khoa học hoặc các kỷ yếu hội nghị khoa học có uy tín, có phản biện độc lập. - Trong quá trình học tập, NCS phải dành thời gian tham gia hoạt động chuyên môn, trợ giảng, nghiên cứu, hướng dẫn sinh viên thực tập hoặc NCKH tại trường theo sự phân công của ĐVCM. - Vào đầu mỗi năm học, NCS phải nộp đề cương học tập và nghiên cứu trong năm học mới cho ĐVCM - NCS không được tìm hiểu hoặc tiếp xúc với phản biện độc lập, không được liên hệ hoặc gặp gỡ với các thành viên hội đồng cấp Trường trước khi bảo vệ luận án; không được tham gia vào quá trình chuẩn bị tổ chức bảo vệ luận án như đưa hồ sơ luận án đến các thành viên Hội đồng; không được tiếp xúc để lấy các bản nhận xét luận án của các thành viên hội đồng, các nhà khoa học, các tổ chức kho		
VI	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được	Theo chuẩn đầu ra được thực hiện theo Quy chế giảng dạy môn ngoại ngữ tiếng Anh của ĐHQG-HCM. Có khả năng giao tiếp thành thạo với người nước ngoài, nghiên cứu và dịch thuật các tài liệu tiếng Anh.	Theo chuẩn đầu ra của ĐHQG-HCM.có khả năng giao tiếp tiếng Anh, nghiên cứu, dịch thuật các tài liệu khoa học...	- Về kiến thức và kỹ năng nghề nghiệp: Được quy định trong từng chương trình đào tạo của ngành học, bậc học tương ứng. - Về kỹ năng mềm: Tất cả sinh viên đại học được đào tạo một số kỹ năng mềm như quản lý thời gian, kỹ năng giao tiếp, ... trong chương trình học. - Về ngoại ngữ: Người học được yêu cầu đạt chuẩn đầu ra theo quy định về giảng dạy và học tập ngoại ngữ của trường.
VII	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp ở các trình độ	Tham gia công tác giảng dạy và nghiên cứu tại các Trường Đại học, Cao Đẳng, các Viện, Trung tâm nghiên cứu về IT hoặc ứng dụng IT, các cơ quan, đơn vị đang nghiên cứu và hoạt động trong lĩnh vực IT; Chủ trì các nhóm nghiên cứu, triển khai về IT hoặc ứng dụng IT. Giữ vị trí chủ chốt trong các công ty phần mềm, phần cứng, đặc biệt là các bộ phận R&D	- Tham gia công tác giảng dạy và nghiên cứu tại các Trường Đại học, Cao Đẳng, các Viện, Trung tâm nghiên cứu về IT hoặc ứng dụng IT, các cơ quan, đơn vị đang nghiên cứu và hoạt động trong lĩnh vực IT; Tham gia hoặc chủ trì các nhóm nghiên cứu, triển khai về IT hoặc ứng dụng IT. - Giữ vị trí chủ chốt trong các công ty phần mềm, phần cứng, đặc biệt là các bộ phận R&D có khả năng xây dựng kế hoạch, lập dự án, tổ chức, điều hành và quản lý các dự án CNTT, có khả năng phát triển nghiên cứu sâu ở trình độ Tiến sĩ.	- Sinh viên tốt nghiệp đại học có thể làm việc tại các cơ quan, công ty hoạt động trong lĩnh vực công nghệ thông tin (về phần mềm, phần cứng) làm việc hoặc các phòng quản lý công nghệ thông tin của các cơ quan, công ty hoạt động trong các lĩnh vực khác. - Sinh viên, học viên tốt nghiệp của trường có tư duy lô gic và toán học khá tốt, do đó có thể làm các công việc đòi hỏi tư duy lô gic và toán học. - Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp cụ thể của từng ngành được ghi rõ trong chương trình đào tạo của ngành học, bậc học tương ứng.

Biểu mẫu 21

THÔNG BÁO

**Công khai cam kết chất lượng đào tạo thực tế của
cơ sở giáo dục đại học năm học 2016-2017**

TT	Nội dung	Khóa học/ Năm tốt nghiệp	Số sinh viên nhập học	Số sinh viên tốt nghiệp	Phân loại tốt nghiệp (%)			Tỷ lệ sinh viên tốt nghiệp có việc làm sau 1 năm ra trường
					Loại xuất sắc	Loại giỏi	Loại khá	
I	Đại học chính quy							
a	Chương trình đại trà							
	Khoa học Máy tính	2012/2016	125	23		3,23	60,87	83.33%
	Hệ thống Thông tin	2011/2016	138	56		10,71	58,93	96.67%
	Kỹ thuật Máy tính	2011/2016	133	40		10,00	70,00	88.89%
	Kỹ thuật Phần mềm	2011/2016	139	65		15,38	64,62	96.15%
	Truyền thông & MMT	2011/2016	164	73	2,74	28,77	61,64	100%
b	Chương trình tiên tiến							
	Hệ thống Thông tin	2010/2015	20	1	0,00	0,00	100,00	100%
	Hệ thống Thông tin	2011/2016	20	1	0,00	0,00	100,00	100%
	Hệ thống Thông tin	2012/2017	25	5	0,00	40,00	60,00	100%
c	Từ xa qua mạng							
	Công nghệ thông tin (Cử nhân 1)	2012/2016	311	105	0	1	5	Không khảo sát
	Công nghệ thông tin (Hoàn chỉnh)	2013/2016 2014/2016	117	58	0	1	12	Không khảo sát
d	Chương trình tài năng							
	Khoa học Máy tính	2012/2016	27	12	0	33	67	100%
	An ninh Thông tin	2012/2017	23	16	0	44	56	84.21%
II	Sau đại học							
a	Chương trình thạc sĩ							
	Chương trình thạc sĩ ngành KHMT	2012/2014	148	102	0	1.4%	67,6%	100%
		2013/2015	116	52	0	1.7%	43%	100%
		2014/2016	40	16	0	15%	25%	100%
		2015/2017	44	4	0	4.5%	4.5%	100%
		2016/2018	42	chưa				
		2017/2019	19	chưa				
	Chương trình thạc sĩ ngành CNTT	2013/2015	22	10	0	0%	45%	100%
		2014/2016	45	15	0	8.9%	24.4%	100%
		2015/2017	40	1	0	2.5%	0%	100%
		2016/2018	29	chưa				

TT	Nội dung	Khóa học/ Năm tốt nghiệp	Số sinh viên nhập học	Số sinh viên tốt nghiệp	Phân loại tốt nghiệp (%)			Tỷ lệ sinh viên tốt nghiệp có việc làm sau 1 năm ra trường
					Loại xuất sắc	Loại giỏi	Loại khá	
		2017/2019	51	chưa				
b	Chương trình tiến sĩ							
...	Chương trình tiến sĩ ngành KHMT	2007/2010	4	1	0		25%	100%
		2008/2011	4					
		2009/2012	5	1	0		25%	100%
		2010/2014	6					
		2011/2014	3					
		2012/2015	6					
		2013/2016	3					
		2014/2017	3					
		2015/2018	2					
		2016/2019	2					
		2017/2020	0					
...	Chương trình tiến sĩ ngành CNTT	2014/2017	1					
		2015/2018	2					
		2016/2019	2					
		2017/2020	3					

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 11 năm 2017

Người lập biểu

Thủ trưởng đơn vị

(Đã ký)

(Đã ký)

Nông Thị Điệp

Nguyễn Hoàng Tú Anh

Biểu mẫu 22

THÔNG BÁO

Công khai cơ sở vật chất của
cơ sở giáo dục đại học năm học 2016-2017

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Tổng số
I	Diện tích đất đai	ha	13,39
II	Diện tích sàn xây dựng		27.276
1	Giảng đường		
	Số phòng	phòng	54
	Tổng diện tích	m ²	4.855
2	Phòng học máy tính		
	Số phòng	phòng	15
	Tổng diện tích	m ²	1.543,5
3	Phòng học ngoại ngữ		
	Số phòng	phòng	1
	Tổng diện tích	m ²	266
4	Thư- viện	m ²	1.266
5	Phòng thí nghiệm		
	Số phòng	phòng	7
	Tổng diện tích	m ²	945
6	Xưởng thực tập, thực hành		
	Số phòng	phòng	
	Tổng diện tích	m ²	
7	Ký túc xá thuộc cơ sở đào tạo quản lý		
	Số phòng	phòng	
	Tổng diện tích	m ²	
8	Diện tích nhà ăn của cơ sở đào tạo	m ²	2.407
9	Diện tích khác:		
	Diện tích hội trường	m ²	
	Diện tích nhà văn hóa	m ²	
	Diện tích nhà thi đấu đa năng	m ²	
	Diện tích bể bơi	m ²	
	Diện tích sân vận động	m ²	3.500

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 12 năm 2017

Người lập biểu

Thủ trưởng đơn vị

(Đã ký)

(Đã ký)

Trần Thị Bích Hồng

Nguyễn Hoàng Tú Anh

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP. HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

Biểu mẫu 23

THÔNG BÁO

**Công khai thông tin về đội ngũ giảng viên cơ hữu
của cơ sở giáo dục đại học năm học 2016-2017**

Đơn vị tính: Người

TT	Nội dung	Tổng số	Chia theo trình độ đào tạo						
			Giáo sư	Phó Giáo sư	TSKH, Tiến sỹ	Thạc sĩ	Đại học	Cao đẳng	Trình độ khác
	1	2	3	4	5	6	7	8	9
	Tổng số	170	1	7	34	105	23	0	0
1	Khoa Công nghệ phần mềm	25		1	2	18	4		
2	Khoa Khoa học máy tính	35	1	1	9	22	2		
3	Khoa Hệ thống thông tin	26		2	6	16	2		
4	Khoa Kỹ thuật máy tính	28		1	6	16	5		
5	Khoa Mạng máy tính & Truyền thông	28		1	5	14	8		
6	Bộ môn Khoa học & Kỹ thuật thông tin	10		1	1	6	2		
7	Bộ môn Toán - Lý	11			4	7			
8	Bộ môn Anh văn	7			1	6			

Lưu ý: Các TSKH và Tiến sỹ nếu đã tính trong mục Giáo sư (3), Phó giáo sư (4) thì không tính trong mục TSKH, Tiến sỹ (5) nữa.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 12 năm 2017

Người lập biểu

Thủ trưởng đơn vị

(Đã ký)

(Đã ký)

Nông Thị Diệp

Nguyễn Hoàng Tú Anh

Biểu mẫu 24

THÔNG BÁO
Công khai tài chính của cơ sở giáo dục đại học
Năm học 2016-2017

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Học phí 1SV/năm
I	Học phí hệ chính quy chương trình đại trà năm học 2016-2017	<i>triệu đồng/năm</i>	
1	Tiến sỹ	<i>triệu đồng/năm</i>	20
2	Thạc sỹ	<i>triệu đồng/năm</i>	12
3	Chuyên khoa Y cấp II	<i>triệu đồng/năm</i>	
4	Đại học	<i>triệu đồng/năm</i>	7,9
I	Học phí hệ chính quy chương trình chất lượng cao, chương trình tiên tiến, đào tạo từ xa năm học 2016-2017	<i>triệu đồng/năm</i>	
1	Tiến sỹ	<i>triệu đồng/năm</i>	
2	Thạc sỹ	<i>triệu đồng/năm</i>	
3	Chuyên khoa Y cấp II	<i>triệu đồng/năm</i>	
4	Đại học	<i>triệu đồng/năm</i>	
	Chất lượng cao		28
	Chương trình tiên tiến		35
	Đào tạo từ xa		8,6
	Văn bằng 2		28
II	Học phí hệ vừa học vừa làm tại trường năm học 2016-2017	<i>triệu đồng/năm</i>	
1	Tiến sỹ	<i>triệu đồng/năm</i>	
2	Thạc sỹ	<i>triệu đồng/năm</i>	
3	Chuyên khoa Y cấp II	<i>triệu đồng/năm</i>	
4	Chuyên khoa Y cấp I	<i>triệu đồng/năm</i>	
5	Đại học	<i>triệu đồng/năm</i>	
IV	Tổng thu năm 2016	<i>tỷ đồng</i>	106,5
1	Từ ngân sách	<i>tỷ đồng</i>	53
2	Từ học phí, lệ phí	<i>tỷ đồng</i>	50
3	Từ nghiên cứu học học và chuyển giao công nghệ	<i>tỷ đồng</i>	
4	Từ nguồn khác	<i>tỷ đồng</i>	3,5

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 12 năm 2017

Người lập biểu

Thủ trưởng đơn vị

(Đã ký)

(Đã ký)

Trần Thị Phương Trang

Nguyễn Hoàng Tú Anh

BIỂU TỔNG HỢP
Một số thông tin công khai của cơ sở giáo dục đại học
Năm học 2016 - 2017

- Hình thức công khai: **Tại trường và trên website**

- Địa chỉ web: <http://www.uit.edu.vn>

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Tổng số
1	Số ngành trường đang đào tạo	<i>ngành</i>	
1.1	<i>Đại học</i>	<i>ngành</i>	7
1.2	<i>Cao đẳng</i>	<i>ngành</i>	
2	Số ngành trường đã công bố chuẩn đầu ra	<i>ngành</i>	7
2.1	<i>Đại học</i>	<i>ngành</i>	7
3	Diện tích đất của trường	<i>ha</i>	13,39
4	Diện tích sàn xây dựng trực tiếp phục vụ đào tạo	<i>m²</i>	27.276
4.1	<i>Diện tích giảng đường/phòng học/phòng máy</i>	<i>m²</i>	9.085
4.2	<i>Diện tích thư viện</i>	<i>m²</i>	1.266
4.3	<i>Diện tích phòng thí nghiệm</i>	<i>m²</i>	945
4.4	<i>Diện tích nhà xưởng thực hành</i>	<i>m²</i>	
5	Diện tích sàn xây dựng ký túc xá của trường	<i>m²</i>	
6	Tổng số giảng viên cơ hữu, hợp đồng dài hạn	<i>người</i>	170
6.1	<i>Giáo sư</i>	<i>người</i>	1
6.2	<i>Phó giáo sư</i>	<i>người</i>	7
6.3	<i>Tiến sĩ</i>	<i>người</i>	34
6.4	<i>Thạc sĩ</i>	<i>người</i>	105
6.6	<i>Đại học</i>	<i>người</i>	23
7	Tổng số học viên, sinh viên, học sinh hệ chính quy	<i>người</i>	5.050
7.1	<i>Nghiên cứu sinh</i>	<i>người</i>	31
7.2	<i>Cao học</i>	<i>người</i>	301
7.4	<i>Đại học</i>	<i>người</i>	4.718
8	Tỷ lệ giảng viên cơ hữu từ thạc sĩ trở lên	<i>%</i>	86,47

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Tổng số
9	Tổng thu năm 2016	tỷ đồng	106,5
9.1	Từ ngân sách nhà nước	tỷ đồng	53
9.2	Từ học phí, lệ phí	tỷ đồng	50
9.3	Từ nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ	tỷ đồng	0
9.4	Từ nguồn khác	tỷ đồng	3,5

Lưu ý: Các TSKH và Tiến sỹ nếu đã tính trong mục Giáo sư (6.1), Phó giáo sư (6.2) thì không tính trong mục Tiến sỹ (6.3) nữa.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 12 năm 2017

Người lập biểu

HIỆU TRƯỞNG

(Đã ký)

(Đã ký)

Nông Thị Diệp

Nguyễn Hoàng Tú Anh